TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 11-5-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Diệp.

2. Ông Vàng A Kỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa Thị L, tên gọi khác: Không, sinh năm 1986 tại huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mùa A V (đã chết) và con bà: Thào Thị M – sinh năm 1962; Chồng: Tráng A V - sinh năm 1985; Con: Có 03 con, con lớn N sinh năm 2004, con nhỏ N sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 21/6/2021, đến ngày 30/6/2021 bị tạm giam. Ngày 01/7/2021, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Đến ngày 11/2/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên bắt tạm giữ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, đến ngày 20/2/2022 bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên đến nay, bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Vàng A C - sinh năm 2000; trú tại: Bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu *(vắng mặt).*

2. Anh Lò Văn N - sinh năm 1999; trú tại: Bản T, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu *(vắng mặt).*

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Anh Vàng A Chơ - sinh năm 1993.

Trú tại: Bản Trung Tâm, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Chảo Văn D – sinh năm: 1999 *(vắng mặt).*

Trú tại: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

2. Ông Lù A S , chức vụ Phó Chủ tịch HĐND xã Hố Mít *(vắng mặt).*

3. Ông Giàng A V – sinh năm: 1986 *(vắng mặt).*

Đều trú tại: Bản T , xã H , huyện T , tỉnh Lai Châu.

4. Bà Vì Thị C – sinh năm: 1985 *(vắng mặt).*

Trú tại: Bản P , xã P , huyện T , tỉnh Lai Châu.

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Lò Thanh Hoà – Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên *(có mặt).*

2. Ông Đào Văn Thế – Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên *(vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 19/6/2021, Mùa Thị L một mình đi bộ từ nhà xuống khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để mua Heroine về sử dụng. Khi đến bản Noong Thăng, L gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch đang đứng ngoài đường. Qua trao đổi, L mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, L mang về cất giấu tại giường ngủ của L và không cho ai biết. Đến chiều ngày 21/6/2021, L lấy gói Heroine ra chia thành 10 gói Heroine, mỗi gói đều được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng và 02 cục Heroine L để vậy và không gói, sau đó L cất giấu trên tường nhà tắm 01 gói, cất giấu trong túi gạo ở nhà bếp 03 gói (trong đó có 02 gói được gói chung bên ngoài bằng 01 mảnh nilon màu trắng), còn 06 gói và 02 cục L đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng và cất giấu tại giường ngủ của L, nhằm mục đích sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 21/6/2021, khi L đang ở nhà thì Vàng A C sinh năm 2000, trú cùng bản đến hỏi L "*còn Heroine không, bán cho em một trăm*", đồng thời đưa cho L số tiền 100.000 đồng thì L trả lời "*còn một ít thôi*" và đồng ý bán Heroine cho C. L cầm tiền cất

vào túi áo rồi đi vào giường ngủ lấy ra 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng đang đựng bên trong 01 lọ nhựa màu trắng rồi mang ra đưa cho C, C cầm lấy gói Heroine rồi cất vào bên trong túi áo ngực bên phải đang mặc với mục đích mang về sử dụng, sau đó L và C ngồi nói chuyện tại nhà bếp của gia đình L. Khi L và C ngồi nói chuyện được một lúc thì Lò Văn N, sinh năm 1999 trú cùng bản đến hỏi L "*còn Heroine không, bán cho em một trăm*" đồng thời đưa cho L số tiền 100.000 đồng. L cầm tiền cất vào túi áo và không nói gì rồi đi vào giường ngủ lấy ra 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng đựng bên trong 01 lọ nhựa màu trắng rồi mang ra đưa cho N, N cầm lấy gói Heroine rồi cất vào bên trong túi quần phía sau bên phải đang mặc với mục đích mang về để sử dụng, sau đó N rủ C đi về.

Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi N và C chuẩn bị đi về thì tổ công tác Công an huyện Tân Uyên đang làm nhiệm vụ tại bản Trung Tâm, xã Hố Mít, huyện Tân Uyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phản ánh về việc tại nhà ở của Mùa Thị L đang tụ tập đông người nghi có dấu hiệu liên quan đến hoạt động tội phạm về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Vàng A C đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,03 gam và Lò Văn N đã tự giác giao nộp 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng có khối lượng 0,03 gam. Cả C và N đều khai nhận đó là Heroine mua của L, mỗi người mua với số tiền 100.000 đồng với mục đích sử dụng. Đồng thời tổ công tác đã phát hiện và thu giữ của L số tiền 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền Việt Nam, loại tiền polime mệnh giá 100.000 đồng, có các số seri lần lượt là CA19184550 và HK17746267 do bán Heroine cho C và N mà có.

Căn cứ hành vi phạm tội của Mùa Thị L, vào hồi 22 giờ 00 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật, tài liệu đối với Mùa Thị L. Qúa trình khám xét đã phát hiện và thu giữ trên tường nhà tắm 01 gói Heroine được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng; phát hiện thu giữ trong túi gạo ở nhà bếp 03 gói Heroine, mỗi gói đều được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng, trong đó có 02 gói được gói chung bên ngoài bằng 01 mảnh nilon màu trắng; phát hiện thu giữ tại giường ngủ của L 01 lọ nhựa màu trắng bên trong đựng 04 gói Heroine, mỗi gói đều được gói ngoài bằng 01 mảnh nilon màu hồng và 02 cục Heroine, có tổng khối lượng 0,32 gam do L tàng trữ với mục đích để sử dụng.

Ngày 22/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 40/KL-TCGĐ ngày 22/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc, kết luận: Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Mùa Thị L có khối lượng là: 0,32 gam. Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Vàng A C có khối lượng là: 0,03 gam. Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Lò Văn N có khối lượng là: 0,03 gam. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã trích toàn bộ chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A C, Lò Văn N và trích 0,07 gam chất bột màu trắng trong tổng số 0,32 gam chất bột màu trắng thu giữ của Mùa Thị L để gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 568/GĐ-KTHS, ngày 29/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 03 (ba) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 576/GĐ-KTHS, ngày 28/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) có mã số hiệu: CA19184550 và HK17746267 gửi giám định đều là tiền thật.

Bản Cáo trạng số 22/CT -VKS - TU, ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Mùa Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Mùa Thị L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", xử phạt bị cáo L từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chịu mức án từ 08 năm 04 tháng đến 09 năm 02 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng Hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu trắng; 10 mảnh nilon màu hồng, 01 lọ nhựa màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa Thị L đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Mùa Thị L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 20 giờ 30 phút, cùng ngày 21/6/2021, tại nhà ở của mình ở bản T, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu, Mùa Thị L đã 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Cụ thể:

Lần thứ N, Mùa Thị L bán trái phép 0,03 gam Heroine cho Vàng A C, sinh năm 2000 trú cùng bản, thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Mùa Thị L bán trái phép 0,03 gam Heroine cho Lò Văn N, sinh năm 1999 trú cùng bản, thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng.

Ngoài ra, Mùa Thị L còn tàng trữ trái phép 0,32 gam Heroine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo Mùa Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn làm ảnh hưởng đến đời sống sức khỏe con người, làm gia tăng tệ nạn và các loại tội phạm khác, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mùa Thị L không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận 02 cục nhỏ Heroine ở trong lọ nhựa và 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ tại nhà tắm là của bị cáo, tuy nhiên qua quá trình tranh tụng công khai tại phiên toà, bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ số Heroine bị thu giữ đều là của bị cáo và bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng. Bị cáo L là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo Mùa Thị L do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 0,25 gam Heroine còn lại sau giám định Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy

- 01 mảnh nilon màu trắng; 10 mảnh nilon màu hồng, 01 lọ nhựa màu trắng là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng hành vi liên quan đến vụ án:

- Về nguồn gốc số Heroine, Mùa Thị L khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên với số tiền 200.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine của Vàng A C và hành vi Tàng trữ trái phép 0,03 gam Heroine của Lò Văn N, do N và C đều chưa có tiền án, tiền sự và khối lượng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vàng A C, Lò Văn N là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mùa Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Mùa Thị L 07 năm 02 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 01 năm 04 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Mùa Thị L phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 08 năm 06 tháng tù, bị cáo được khấu trừ 10 ngày tạm giữ, tạm giam còn phải chấp hành 08 năm 05 tháng 20 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2022.

Áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Mùa Thị L.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng được đựng trong một bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,25 gam Heroine, 01 lọ nhựa màu trắng; 01 mảnh nilon màu trắng, 08 mảnh nilon màu hồng. Vật chứng được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

+ 01 (một) bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng.

+ 01 (một) bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 20 phút, ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Mùa Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh